TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HUỆ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 37/2023/HS-ST Ngày: 24 - 7 - 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triển.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Chài.

Ông Nguyễn Văn Tư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Minh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1975, tại Long An; Nơi cư trú: ấp V, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn D (chết) và bà Lê Thị D1 (chết); có vợ là Bùi Thị P, sinh năm 1976 và có 02 con chung; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2023 đến 21/4/2023, cho bảo lĩnh tại ngoại đến nay. (Có mặt)

- *Người làm chứng:* Ông Võ Văn C - Sinh năm 1966 - Địa chỉ: Ấp V, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 01/2023, Nguyễn Văn M có gặp người Campuchia tên H (được phiên âm theo lời khai của M), H đặt vấn đề sẽ thuê M điều khiển xe mô tô vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu từ biên giới Campuchia theo đường mòn gần cột mốc biên giới đến bờ kênh G3 thuộc ấp V, xã M sẽ có người nhận, M không biết người nhận là ai, tiền công thỏa thuận mỗi chuyến là 50.000 đồng, M đồng ý và cho số điện thoại để H liên lạc khi cần vận chuyển thuốc lá.

Khoảng 22 giờ, ngày 23/3/2023, H điện thoại vào số điện thoại của M là 0797300249 để kêu Mèo đi chở thuốc lá cho H theo thỏa thuận trước đó, M đồng ý và điều khiển xe mô tô không biển số của M đến khu vực đường đan thuộc ấp V, xã M, huyện Đ để tại bụi cây ven đường. Sau đó, M đi bộ đến bụi tre cách cột mốc biên giới khoảng 120 mét về phía Campuchia. Tại đây, M gặp H và một người đàn ông lạ mặt, H giao cho M một xe mô tô biển số 62M1-371.03, H và người đàn ông khiêng 03 bao tải chứa 3.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Jet chất lên xe mô tô và buộc dây ràng lại, M điều khiển xe mô tô vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu theo đường mòn đến địa phận ấp V, xã M, huyện Đ thì bị tổ tuần tra của Đồn biên phòng M2 bắt quả tang M cùng tang vật liên quan. Sau đó, Đồn biên phòng M2 giao Nguyễn Văn M cùng tang vật đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ để điều tra theo thẩm quyền.

Tang vật tạm giữ quả tang gồm:

- 3.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu JET.

- 01 xe mô tô không nhãn hiệu, gắn biển số 62M1-371.03 (không xác định được nhãn hiệu và số khung, số máy).

- 01 điện thoại di động, màu đen, hiệu NOKIA-105, gắn sim số 0797300249.

Đối với xe mô tô không nhãn hiệu, gắn biển số 62M1-371.03 là phương tiện Nguyễn Văn M dùng để vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu vào ngày 23/3/2023, M khai nhận không phải là tài sản của M mà của người Campuchia tên H giao cho M tại khu vực biên giới để Mèo vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu cho H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tiến hành trưng cầu giám định đối với xe mô tô trên theo Quyết định trưng cầu giám định số 28/QĐ-ĐTTH ngày 29/3/2023. Tại bản Kết luận giám định số 275/KL-KTHS ngày 04/4/2023 của Phòng K - Công an tỉnh L kết luận: số khung của chiếc xe mô tô cần giám định phát hiện bị đục sửa, không phát hiện cắt hàn ghép; số máy của chiếc xe mô tô cần giám định phát hiện bị cắt mất. Đồng thời, Cảnh sát điều tra tiến hành thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với xe mô tô trên nhưng quá thời hạn không xác định được chủ sở hữu hợp pháp.

Về vật chứng vụ án: Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Long An đang tạm giữ những vật chứng chờ xử lý gồm 3.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu JET; 01 xe mô tô không nhãn hiệu, gắn biển số 62M1-371.03; 01 điện thoại di động, màu đen, hiệu NOKIA-105, gắn sim số 0797300249.

Cáo trạng số: 19/CT-VKSĐH ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Mèo về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm e khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Căn cứ: điểm e khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 02 năm đến 03 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 3.000 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Jet, là thuốc lá điếu nhập lậu, không có hóa đơn chứng từ, không thông qua khai báo thuế, là mặt hàng Nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô không nhãn hiệu, gắn biển số 62M1-371.03 (không xác định được nhãn hiệu và số khung, số máy), không xác định chủ sở hữu, bị cáo sử dụng làm phương tiện vận chuyển hàng cấm nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động, màu đen, hiệu NOKIA-105, gắn sim số 0797300249, bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc khi vận chuyển hàng cấm, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với người đàn ông tên H có hành vi thuê Nguyễn Văn M vận chuyển thuốc lá điếu nhập lậu, những người giao nhận thuốc lá điếu nhập lậu cho M vận chuyển vào ngày 23/3/2023, do không xác định được nhân thân lai lịch của những người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Bị cáo biết việc làm là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, hứa không tái phạm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan cảnh sát điều tra, quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên đều thực hiện đúng và hợp pháp. Những

chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thu thập là hợp pháp.

[2] Vào ngày 23/03/2023 (khoảng 22 giờ 00 phút), Nguyễn Văn M nhận lời vận chuyển thuê thuốc lá cho người khác (một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch chỉ biết tên H) nên dùng 01 xe mô tô không nhãn hiệu, gắn biển số 62M1-371.03 vận chuyển 3.000 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhãn hiệu Jet, từ khu vực đường đan ấp V, xã M, huyện Đ về khu vực kênh G thuộc ấp V, không có chứng từ hóa đơn xuất xứ hàng hóa. Mục đích vận chuyển thuê nhận tiền công mỗi chuyến 50.000 đồng. Khi bị cáo M đang vận chuyển đến khu vực ấp V, xã M thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang người và tang vật.

[3] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang do Đồn Biên phòng M2, huyện Đ, tỉnh Long An lập lúc 22 giờ 30 phút, ngày 23/3/2023 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó, đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng, bị cáo Nguyễn Văn M phạm vào tội "Vận chuyển hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng số: 19/CT-VKS-ĐH ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn M là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Bị cáo là người đã thành niên thực hiện với lỗi cố ý, là do ham thu lợi nên từ đó bị cáo nhận lời vận chuyển hàng hóa là thuốc lá ngoại, không có chứng từ hóa đơn xuất xứ hàng hóa từ khu vực biên giới mốc 189.2 ấp V, xã M, huyện Đ về khu vực kênh G ấp V, Mỹ Thạnh T với số lượng 3.000 bao. Số lượng thuốc bị cáo vận chuyển bằng định lượng khởi điểm (3.000 bao). Hành vi này của bị cáo Nguyễn Văn M phải được xử lý nghiêm. Xét thấy, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[4.1] Ngoài hình phạt chính, không cần áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Vì hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo không có việc làm ổn định.

[5] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn M trong quá trình truy tố và xét xử thật thà khai báo, bị cáo chưa có tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn bản thân là lao động chính gia đình, có bà ngoại là bà mẹ Việt Nam Anh hùng, có hai cậu ruột là liệt sỷ hy sinh trong chống mỹ cứu nước, cha ruột được tặng thưởng Huy chương hạng nhì, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và

khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn M1 là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 3.000 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Jet, là thuốc lá điếu nhập lậu, không có hóa đơn chứng từ, không thông qua khai báo thuế, là mặt hàng Nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô không nhãn hiệu, gắn biển số 62M1-371.03 (không xác định được nhãn hiệu và số khung, số máy), không xác định chủ sở hữu, bị cáo sử dụng làm phương tiện vận chuyển hàng cấm nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động, màu đen, hiệu NOKIA-105, gắn sim số 0797300249, bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc khi vận chuyển hàng cấm, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo chưa nhận tiền công nên không đề cập thu hồi lại

Tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ đang quản lý.

[8] Đối với những người giới thiệu, người thuê bị cáo, người giao nhận thuốc cho bị cáo, cùng một số người khác mua hàng cấm không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục thẩm tra, xác minh đề xuất xử lý sau, nên không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp. Nhằm không bỏ lọt tội phạm, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh để xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Căn cứ: điểm e khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Các Điều 299, 326, 327 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) tính từ ngày tuyên án (ngày 24/7/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Văn M về Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ, tỉnh Long An theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án treo.

Trong thời gian thi hành án treo bị cáo Nguyễn Văn M có 02 lần vi phạm nghĩa vụ của án treo thì chuyển hình phạt tù cho hưởng án treo sang hình phạt tù có thời hạn.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn M thay đổi nơi cư trú thì giải quyết theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 3.000 bao thuốc lá ngoại hiệu Jet theo quy định hiện hành.

+ Tịch thu sung vào ngân sách: 01 xe mô tô không nhãn hiệu, gắn biển số 62M1-371.03 và 01 điện thoại di động, màu đen, hiệu NOKIA-105, gắn sim số 0797300249.

Tang vật hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ sung vào ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 24/7/2023).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Triến